

Số: 22/2023/QĐST-HNGĐ

Nghi Sơn, ngày 30 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 270/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Đình H - Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Tổ dân phố H1, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị Liễu - Sinh năm: 1991

Địa chỉ: Tổ dân phố H1, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2023,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Đình Hà và chị Trần Thị Liễu.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Hôn nhân**: Anh H và chị L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất ly hôn.

- **Con chung**: Anh H và chị L thống nhất có 02 con chung là:

Lê Đình Tn – Sinh ngày 18/7/2016;

Lê Thị Bảo Tr – Sinh ngày 09/7/2018.

Giao cả cháu T và cháu Tr cho anh Hà trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L cấp dưỡng nuôi con cùng anh H mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02 năm 2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị L được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản:** Anh H và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:**

Anh H tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí Dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số AA/2021/0012372 ngày 25/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn. Anh H được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai nói trên.

Chị L phải chịu 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ,

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Đương sự;
- UBND phường Hải Ninh (Số 24/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hạnh**